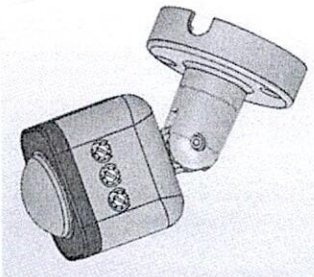
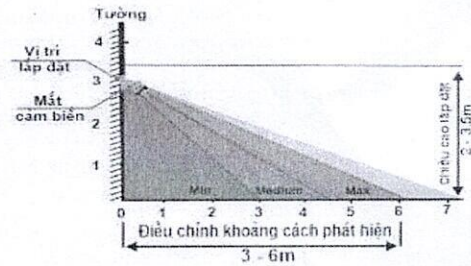
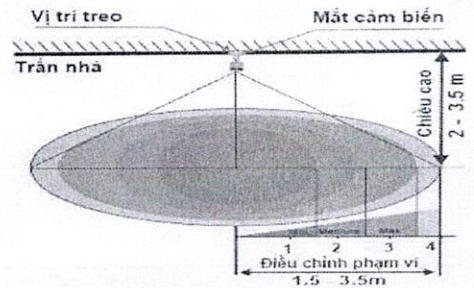


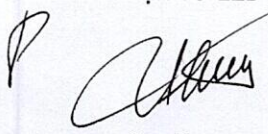
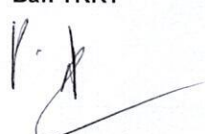
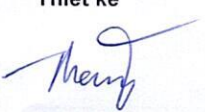
Đơn vị / Unit : Xưởng Điện Tử
LED & TBCS – Ngành Smart
Lighting

Tên sản phẩm:
Cảm biến chuyển động CB01.PIR 300W

Ngày/Date: **13/10** /2020

STT No.	Chỉ tiêu/Item		Đơn vị/ Unit	Thông số/ Specification		Hình ảnh sản phẩm
1	Điện áp nguồn danh định/ <i>Rated Supply Voltage</i>		V	220		
2	Tần số danh định / <i>Rated Frequency</i>		Hz	50		
3	Dải điện áp hoạt động/ <i>Operating voltage range</i>		V	180 ÷ 250		
4	Công suất tải (compact, led)/ <i>Load power (Compact, LED)</i>		W	≤ 300W		
5	Điều chỉnh hướng của cảm biến/ <i>Adjust the direction of the sensor</i>		--	Điều chỉnh hướng cảm biến xoay theo chiều ngang 360°, xoay theo chiều dọc 90°/ <i>Adjust the sensor direction to rotate 360 ° horizontally, rotate vertically 90 °</i>		
6	Điều chỉnh thông số tính năng sản phẩm/ <i>Adjust the product performance parameters</i>		--	Điều chỉnh bằng chiết áp/ <i>Adjust by potentiometer</i>		
7	Thời gian giữ sáng khi không có chuyển động Được điều chỉnh bằng chiết áp / <i>Hold time when there is no movement Adjusted by potentiometer</i>		s	Min	3	Phạm vi hoạt động của đèn Gắn tường  Gắn trần 
8	Phạm vi cảm biến Điều chỉnh bằng chiết áp/ <i>Sensor range Adjust by potentiometer</i>	Khoảng cách phát hiện khi gắn tường, độ cao 2 - 3.5m/ <i>Detecting distance when wall mounting, height 2 - 3.5m</i>	Min	3		
			TB	60		
			Max	900		
		m	Min	3		
			TB	4.5		
			Max	6		
9	Mức cảm biến ánh sáng Điều chỉnh bằng chiết áp/ <i>Light sensor level Adjust by potentiometer</i>	lux	Min	30		
			TB	60		
			Max	(Không sử dụng cảm biến ánh sáng)/ (Not use light sensor)		
10	Dải nhiệt độ hoạt động <i>Operating Temperature Range</i>		°C	-10 ÷ 40		
11	Tuổi thọ danh định L70/ F50 <i>Rated lamp life L70/ F50</i>		h	30.000		
12	Vật liệu thân/ <i>Body material</i>		--	Nhựa ABS		
13	Kích thước/ <i>Dimension</i>	Dài / <i>Diameter</i>	mm	113 ± 2		
		Rộng	mm	70 ± 2		
		Cao/Height	mm	70 ± 2		
14	Khối lượng / <i>Mass</i>		g	120		Ứng dụng: Gắn trần, tường khu vực hành lang, cầu thang, nhà vệ sinh, gara.v.v...

	THÔNG SỐ KỸ THUẬT TECHNICAL SPECIFICATION	Số hiệu/No.: .20/TSKT.N.SMART
Đơn vị / Unit : Xưởng Điện Tử LED & TBCS – Ngành Smart Lighting	Tên sản phẩm: Cảm biến chuyển động CB01.PIR 300W	Ngày/Date: 30/09/2020

Lưu ý trong quá trình sử dụng		
16	Chỉ sử dụng trong nhà, những nơi có mái che/ <i>Indoor use only, covered areas</i>	
17	Không sử dụng với chiết áp / <i>Non-dimmable</i>	
18	Đui cảm biến luôn được cấp nguồn trong quá trình hoạt động. Ngắt nguồn điện trước khi sửa chữa hoặc bảo dưỡng/ <i>The sensor holder is always powered during operation. Disconnect the power supply before repairing or servicing .</i>	
19	Không tháo rời bất cứ bộ phận nào của cảm biến/ <i>Do not open – no user serviceable parts inside.</i>	
20	Không sử dụng khi bị nứt vỡ kể cả khi lắp với đèn vẫn sáng/ <i>Do not use if product is cracked, broken or missing, even if lamp continues to light</i>	
21	Không lắp trong các bộ đèn chiếu sáng khẩn cấp/ <i>Not intended for use with emergency exit fixtures or emergency lighting</i>	
22	Tránh để nước rơi vào đèn hoặc nơi có độ ẩm cao/ <i>Do not use in damp place. Not suitable for wet locations where exposed directly to weather</i>	
23	Không phát ra tia tử ngoại (UV), Không chứa thủy ngân (Hg) an toàn khi sử dụng <i>Does not emit ultraviolet (UV) rays, Does not contain mercury (Hg) safe to use</i>	
24	Cảm biến PIR bị ngăn cản bởi các vật thể như rèm che, tường mỏng, kính.... <i>PIR sensors are prevented by objects such as curtains, thin walls, glass</i>	
25	Bị ảnh hưởng bởi nhiệt độ môi trường xung quanh, nhiệt độ môi trường > 35°C khoảng cách phát hiện giảm còn 2– 3m <i>Affected by ambient temperature, Ambient temperature> 35°C detecting distance reduced to 3 - 4m</i>	
26	Bị hạn chế khả năng phát hiện khi di chuyển thẳng vào tâm đèn <i>Limited ability to detect when moving directly into the center of the lamp</i>	
XƯỞNG ĐIỆN TỬ LED & TBCS  Đỗ Tuấn Hùng		Ban TKKT  Phạm Văn Tiếp
Thiết kế  Nguyễn Phi Thăng		